

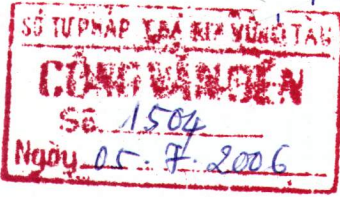
Số: 1886/2006/QĐ-UBND

Vũng Tàu, ngày 30 tháng 6 năm 2006

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Kế hoạch cai nghiện - phục hồi  
cho người nghiện ma túy giai đoạn 2006 - 2010**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**



Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 49/2005/QĐ-TTg ngày 10/3/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể về phòng, chống ma túy đến năm 2010;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - thương binh xã hội tại tờ trình số 1583/TT.LĐTĐ ngày 08/6/2006 về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch cai nghiện - phục hồi cho người nghiện ma túy giai đoạn 2006-2010,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt và ban hành kèm theo quyết định này là Kế hoạch cai nghiện - phục hồi cho người nghiện ma túy giai đoạn 2006 - 2010 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**Điều 2.** Giao cho Sở Lao động-thương binh xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai, hướng dẫn thực hiện kế hoạch này và kiểm tra, tổng hợp báo cáo theo định kỳ, đột xuất; đồng thời lập kế hoạch kinh phí hàng năm thống nhất với sở Tài chính trình UBND Tỉnh phê duyệt.

**Điều 3.** Chánh văn phòng UBND Tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động-thương binh xã hội, Kế hoạch-Đầu tư, Tài chính, Y tế, Tư pháp; Giám đốc Công an Tỉnh, Giám đốc Kho bạc nhà nước, Đài Phát thanh-truyền hình, Báo BR-VT, Hội Liên hiệp phụ nữ Tỉnh, Đoàn thanh niên CS.HCM Tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký.)

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- VPCP, Vụ ĐP 4-VPCP; (để b/c)
- Bộ LĐ-TBXH, Cục PCTNXH; "
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB); "
- TTr.TU, TTr.HĐND Tỉnh; "
- Thành viên UBND Tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể;
- Các Ban HĐND Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Báo BR-VT, Đài PT-TH;
- Lưu: VT-TH.v3@26/06/2006

*Sau 10 ngày mới đúng chủ*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**PHẠM QUANG KHẢI**

**KẾ HOẠCH CAI NGHIỆN - PHỤC HỒI  
CHO NGƯỜI NGHIỆN MA TUÝ GIAI ĐOẠN 2006-2010**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1886/2006/QĐ-UBND ngày 30/6/2006  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

**Phần I**

**TÌNH HÌNH NGHIỆN MA TUÝ VÀ KẾT QUẢ CAI NGHIỆN  
GIAI ĐOẠN 2001-2005.**

**I. TÌNH HÌNH NGHIỆN MA TUÝ Ở ĐỊA PHƯƠNG**

Thực hiện Luật phòng chống ma túy và Quyết định 150/2000/QĐ.TTg ngày 20/12/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động phòng, chống ma túy giai đoạn 2001-2005, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 6230/2002/QĐ.UB ngày 02/8/2002 về việc phê duyệt đề án “Phòng, chống làm giảm tệ nạn ma túy giai đoạn 2002-2005 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu”, riêng ngành Lao động - TBXH đã xây dựng đề án “Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện-phục hồi và quản lý sau cai cho người nghiện ma túy”. Qua 5 năm thực hiện công tác cai nghiện tại địa phương từ 2001-2005 cơ bản đạt được những mục tiêu đề ra. Nhận thức trách nhiệm về công tác cai nghiện-phục hồi cho người nghiện ma túy của các ban ngành, đoàn thể, nhân dân, gia đình người nghiện và bản thân người nghiện từng bước được nâng cao. Chất lượng công tác quản lý giáo dục, chữa trị cai nghiện, dạy nghề được củng cố và cải thiện rõ rệt, tỉ lệ người nghiện có hồ sơ quản lý được cai nghiện đạt 98%, đã kiềm chế tốc độ gia tăng người nghiện. Từ năm 2004 tình hình người nghiện đã có xu hướng giảm dần và hạn chế số người nghiện mới phát sinh (năm 2001 người nghiện phát sinh mới chiếm 29%, năm 2005 người nghiện mới được phát hiện là 31 người chiếm 2,3%).

Tuy nhiên số người nghiện ma túy nhiễm HIV/AIDS tiếp tục gia tăng, tính đến 12/2005 toàn tỉnh có 3.159 người nhiễm HIV/AIDS trong đó số người nhiễm do tiêm chích ma túy là 2.085 người (chiếm 66%). Số đối tượng này phần lớn tỏ ra bi quan chán nản, nên mặc dù được tập trung giáo dục, chữa trị cai nghiện - phục hồi nhưng khi trở về cộng đồng hầu hết đã tái nghiện nên làm giảm hiệu quả công tác cai nghiện tại địa phương.

**II KẾT QUẢ CÔNG TÁC CAI NGHIỆN - PHỤC HỒI**

**1. Cai nghiện tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội:**

Thực hiện công tác giáo dục, chữa trị cai nghiện, dạy nghề cho người nghiện ma túy, từ năm 2001 đến năm 2005 Trung tâm Giáo dục-Lao động xã hội tỉnh đã tiếp nhận 2.674 lượt đối tượng cai nghiện bắt buộc và cai nghiện tự nguyện theo hợp đồng với Trung tâm. Về cơ cấu tổ chức bộ máy và nhân sự Trung tâm thực hiện theo quy định Thông tư số 05/2002/TTLT-BLĐT BXH-BTCCBCP ngày 06/02/2002 về “Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và nhân sự Cơ sở chữa bệnh ở địa phương”. Công tác tổ chức quản lý được Trung tâm chú trọng và đề ra các biện pháp tích cực nhằm giữ vững an ninh trật tự trong cơ sở như thực hiện 5 phòng chống (phòng chống trốn trại, kích động, bạo loạn, phòng chống thâm lậu ma túy và lây nhiễm HIV/AIDS). Thường xuyên duy trì lịch sinh hoạt nội trại, phân loại đối tượng, củng cố đội trại viên tự quản, quy định chế độ thăm nuôi, chế độ khen thưởng kỷ luật... Nhìn chung với sự nhiệt tình, tinh thần trách nhiệm cao của cán bộ viên chức Trung tâm, trong 5 năm qua công tác quản lý, chữa trị cai nghiện tại Trung tâm được duy trì ổn định, không xảy ra tình trạng gây rối, trốn trại, ý thức kỷ luật của trại viên ngày càng được nâng cao.

## **2. Cai nghiện tại cộng đồng**

Thực hiện chương trình cai nghiện - phục hồi tại cộng đồng, từ tháng 9/2000 Ban chỉ đạo phòng chống AIDS, tệ nạn ma túy, mại dâm tỉnh đã chọn phường Phước Hiệp thị xã Bà Rịa làm địa bàn tổ chức thí điểm đầu tiên công tác cai nghiện - phục hồi tại cộng đồng. Sau khi thực hiện thí điểm xong địa bàn Phước Hiệp, quý 4/2001 Ban chỉ đạo phòng chống tệ nạn AIDS, tệ nạn ma túy, mại dâm tỉnh đã tiến hành đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục nhân rộng mô hình ở các huyện Long Điền, Đất Đỏ, huyện Tân Thành, thị xã Bà Rịa và thành phố Vũng Tàu. Kết quả đã tổ chức cai nghiện cho 126 người, sau thời gian quản lý đến nay có 76 người chưa tái nghiện (tỉ lệ 60,3%).

Với quyết tâm thực hiện nhằm góp phần giảm dần số người nghiện trên địa bàn, ngành Lao động - Thương binh xã hội đã tích cực phối hợp với Ban chỉ đạo các huyện, thị, thành phố và các ban ngành, đoàn thể chức năng tinh tổ chức theo dõi, giám sát các hoạt động cai nghiện - phục hồi tại cộng đồng, kịp thời giải quyết các tình huống khó khăn, phức tạp trong quá trình thực hiện. Do đó, chương trình thí điểm cai nghiện - phục hồi tại cộng đồng tuy là một mô hình mới được áp dụng trên địa bàn tỉnh, nhưng nhìn chung các hoạt động đã được tiến hành một cách chặt chẽ, nghiêm túc bảo đảm yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

## **3. Cai nghiện tại các Trung tâm cai nghiện ma túy dân lập:**

Trung tâm cai nghiện ma túy dân lập thuộc tỉnh trong 5 năm đã tổ chức tiếp nhận quản lý và điều trị cắt cơn nghiện cho 702 lượt người. Trung bình mỗi đợt điều trị cho mỗi người từ 10 đến 30 ngày. Một số người nghiện dù có thời gian lưu lại Trung tâm 2-5 tháng, tuy nhiên chưa được giáo dục chuyển biến hành vi, nhận thức nên tỉ lệ tái nghiện sau khi trở về gia đình rất cao (trên 95%). Nhìn chung mô hình cai nghiện tại các Trung tâm dân lập chưa phát huy hiệu quả do cơ sở chật hẹp, trang

thiết bị phục vụ quá thiếu thốn... nên chủ yếu cũng chỉ là biện pháp quản lý người nghiện tập trung vì thế chưa mang lại hiệu quả.

### **III TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN.**

#### **1. Tồn tại:**

- Tỷ lệ tái nghiện còn tương đối cao ( khoảng 80 - 85%), thời gian cai nghiện tại các Trung tâm nhà nước và dân lập nhìn chung chưa đủ để người cai nghiện chuyển biến hành vi và nhận thức để từ bỏ ma túy.

- Việc thực hiện quy trình đưa người nghiện vào cai nghiện bắt buộc còn gặp vướng mắc đặc biệt là các đối tượng tái nghiện, nên chỉ tiêu cai nghiện không đạt theo kế hoạch đề ra (trong 2 năm 2004 và 2005).

- Công tác cai nghiện tại cộng đồng và quản lý sau cai ở một số địa bàn chưa thực sự được chính quyền cơ sở quan tâm nên hiệu quả còn hạn chế.

#### **2. Nguyên nhân:**

- Một số điểm ở các văn bản pháp luật tuy mới được ban hành nhưng chưa phù hợp với tình hình thực tiễn, làm ảnh hưởng đến việc áp dụng các biện pháp hành chính đưa người đi cai nghiện bắt buộc cũng như để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những người tái nghiện nhiều lần. Do đó làm giảm hiệu quả công tác cai nghiện và giáo dục răn đe phòng ngừa chung.

- Sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành có lúc, có nơi chưa sâu sát, chưa huy động sức mạnh của hệ thống chính trị trong công tác phòng ngừa, đấu tranh và tổ chức quản lý người sau cai nghiện.

- Đa số người nghiện đều có trình độ học vấn thấp, không nghề nghiệp, môi trường tại cộng đồng còn chưa được trong sạch và lành mạnh. Bên cạnh đó tỷ lệ người nghiện nhiễm HIV/AIDS quá cao ( chiếm 66%) nên nhận thức khó chuyển biến, dễ tái nghiện.

- Công tác phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể chức năng trong việc quản lý, giúp đỡ tạo điều kiện cho người sau cai khi trở về cộng đồng chưa thật sự được chú trọng. Đồng thời hệ thống cán bộ phòng chống tệ nạn xã hội cấp huyện, xã quá hạn chế lại kiêm nhiệm nhiều công tác khác nên ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động.

- Cơ sở vật chất của Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội chưa đáp ứng được nhiệm vụ tổ chức cai nghiện - phục hồi của địa phương.

## **Phần II**

### **MỤC TIÊU, KẾ HOẠCH CAI NGHIỆN-PHỤC HỒI**

#### **GIAI ĐOẠN 2006 - 2010**

#### **I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT:**

- Tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, vai trò trách nhiệm của chính quyền và nhân dân trong công tác đấu tranh, phòng ngừa, làm giảm tệ nạn ma túy và từng bước loại trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

- Kiểm chế tốc độ gia tăng người nghiện ma túy mới, hạn chế tái sử dụng ma túy, nâng cao chất lượng các dịch vụ cai nghiện; Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác giáo dục, chữa trị, đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện.

- Ngăn chặn hành vi tiêm chích ở người nghiện ma túy để góp phần giảm sự lây nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng.

## II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:

- Phân đầu từ 2006 - 2010 tổ chức cai nghiện cho 100% người nghiện có hồ sơ quản lý, trong đó 80% số người nghiện được cai nghiện tại Trung tâm Giáo dục - Lao động Xã hội.

- Từ 2006 đến 2008, mỗi năm có từ 150 đến 300 người sau cai nghiện tại các cơ sở, tại cộng đồng tham gia hoạt động phục hồi tại Trung tâm Hướng nghiệp, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện (Trung tâm ở huyện Xuyên Mộc).

- Giảm 30% số người nghiện có hồ sơ quản lý so với năm 2005, kiểm chế tốc độ gia tăng người nghiện mới; không để phát sinh người nghiện mới trong học sinh, sinh viên, công chức.

- Phân đầu giảm tỉ lệ tái nghiện từ 10-15%/năm.

## III. CHỈ TIÊU HÀNG NĂM:

| Stt | Nội dung                               | Đvt        | Kế hoạch 2006 - 2010     |                  |       |       |       |       |
|-----|--|------------|--------------------------|------------------|-------|-------|-------|-------|
|     |  |            | Tổng cộng<br>2006 - 2010 | Trong đó chia ra |       |       |       |       |
|     |  |            |                          | 2006             | 2007  | 2008  | 2009  | 2010  |
| 1   | Số người nghiện ma túy                 | lượt người | 6800                     | 1300             | 1500  | 1500  | 1300  | 1200  |
| 2   | Số được cai nghiện và phục hồi sau cai | lượt người | 5.650                    | 950              | 1.200 | 1.400 | 1.050 | 1.050 |
|     | Trong đó:                              |            |                          |                  |       |       |       |       |
|     | - Cai tại Trung tâm                    |            | 1600                     | 300              | 350   | 350   | 300   | 300   |
|     | - Cai tại cộng đồng                    |            | 250                      | 50               | 50    | 50    | 50    | 50    |
|     | - Cai tự nguyện tại các T. tâm         | 500        | 100                      | 100              | 100   | 100   | 100   |       |

|   |                            |            |      |     |     |     |     |     |
|---|----------------------------|------------|------|-----|-----|-----|-----|-----|
|   | - Số chuyên Trung tâm HNDN |            | 3300 | 500 | 700 | 900 | 600 | 600 |
| 4 | - Số được dạy nghề         | lượt người | 2300 | 700 | 400 | 400 | 400 | 400 |
| 5 | - Số đối tượng hoàn lương  | người      | 900  | 100 | 200 | 200 | 200 | 200 |

## IV. CÁC GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

### 1. Công tác chỉ đạo, kiểm tra

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể, địa phương tích cực thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh làm giảm tệ nạn ma túy trên địa bàn; phát động các đợt cao điểm tấn công, truy quét các tụ điểm mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép các chất ma túy, đặc biệt là các chất ma túy tổng hợp. Phát huy vai trò chỉ đạo tổ chức triển khai các hoạt động cai nghiện và quản lý sau cai của hệ thống Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, AIDS, tệ nạn ma túy, mại dâm các cấp. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các địa phương cơ sở thực hiện công tác cai nghiện - phục hồi, đồng thời quy trách nhiệm cụ thể của cấp dưới đối với cấp trên về tình hình tệ nạn ma túy tại địa bàn cơ sở.

### 2. Công tác tổ chức cai nghiện - phục hồi

#### a) Công tác tuyên truyền:

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, tuyên truyền, giáo dục tại cộng đồng và tại các Trung tâm cai nghiện và sau cai nghiện. Ngoài việc tuyên truyền về tác hại của tệ nạn nghiện ma túy, tác hại của hành vi tiêm chích ma túy dẫn tới lây nhiễm HIV/AIDS, cần tập trung vào tuyên truyền các văn bản pháp luật về cai nghiện, trách nhiệm của gia đình, bản thân người nghiện ma túy, các quy định chế độ chính sách về cai nghiện và phục hồi sau cai.

Các hình thức tuyên truyền được tiến hành thông qua nhiều hình thức, nhiều phương tiện như báo, đài, tuyên truyền lồng ghép qua các buổi họp tổ dân phố, khu dân cư, các tổ chức xã hội - đoàn thể. Tuyên truyền giáo dục kết hợp với tổ chức ký cam kết với các gia đình không để phát sinh người nghiện mới, tái nghiện, tự giác khai báo và đăng ký cai nghiện khi gia đình có người nghiện.

- Biên soạn và phát hành các tài liệu, tờ rơi có nội dung về tác hại của tệ nạn nghiện ma túy nhất là các loại ma túy tổng hợp, hướng dẫn các gia đình, tổ chức đoàn thể cách phát hiện người nghiện ma túy.

- Tổ chức tập huấn các kỹ năng tuyên truyền, tư vấn phòng chống nghiện và tái nghiện ma túy; hội thảo về mô hình cai nghiện, quản lý sau cai có hiệu quả của các địa phương.

b) Nâng cao năng lực các Trung tâm cai nghiện và quản lý, dạy nghề sau cai:

**\* Đối với Trung tâm Giáo dục - Lao động Xã hội:**

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, xây dựng khu cách ly các bệnh lây nhiễm (lao, HIV), nhà lưu trú tạm thời cho đối tượng, thực hiện tốt quy trình chữa trị cai nghiện - phục hồi.

- Phối hợp với Trường dạy nghề thực hiện chương trình đào tạo nghề ngắn hạn cho học viên để có thể tìm việc làm khi trở về cộng đồng.

- Cùng cố đội ngũ cán bộ có năng lực, trách nhiệm đáp ứng được nhiệm vụ chuyên môn.

**\* Đối với Trung tâm Hướng nghiệp, dạy nghề và giải quyết việc làm:**

- Đầu tư các trang thiết bị dạy nghề đáp ứng với nhiệm vụ đào tạo nghề cho học viên.

- Thực hiện liên kết với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất để đầu tư trang thiết bị vừa dạy nghề vừa tạo việc làm cho người sau cai nghiện.

- Đào tạo, tập huấn về công tác nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ - công chức nhằm nâng cao năng lực quản lý đáp ứng nhiệm vụ được giao.

c) Đa dạng hoá, xã hội hoá công tác cai nghiện và quản lý sau cai:

- Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động của các cơ sở cai nghiện dân lập đề trình Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cấp Giấy phép hoạt động theo Thông tư liên tịch số 15/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT ngày 12/11/2004 Quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện.

- Tổ chức củng cố các tổ công tác cai nghiện tại gia đình và cộng đồng theo Nghị định số 56/CP ngày 15/5/2002 về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng, tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn ra Quyết định cai nghiện cho người nghiện tại cộng đồng hoặc áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

- Tổ chức điều tra, thống kê số người nghiện và sau cai nghiện tại địa phương để lập kế hoạch cai nghiện và quản lý, giúp đỡ người sau cai nghiện.

d) Xây dựng xã phường lành mạnh không có tệ nạn ma túy, ma tuý:

- Thực hiện chương trình xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, ma tuý theo nội dung Nghị quyết liên tịch số 01/2005/NQLT-BLĐTBXH-BCA-BVHTT-UBTUMTTQVN ngày 17/11/2005 về Quy định và hướng dẫn nội dung hoạt động, phân loại, đánh giá công tác xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, ma túy.

- Lồng ghép công tác cai nghiện gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây

dựng đời sống văn hoá”, phong trào xây dựng Khu phố văn hoá, Ấp văn hoá, phòng chống tội phạm, phòng chống AIDS, chương trình xoá đói giảm nghèo, giải quyết việc làm...

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Các hoạt động của kế hoạch liên quan đến nhiều cơ quan, ban ngành và đoàn thể, vì vậy cần có sự phối hợp chặt chẽ và đồng bộ trong triển khai thực hiện. Cụ thể như sau :

### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch cai nghiện - phục hồi từng năm, giai đoạn. Triển khai các hoạt động của kế hoạch cai nghiện - phục hồi giai đoạn 2006-2010 nhằm đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu đã đề ra.

- Chủ động phối hợp với các ngành công an, y tế, tư pháp, Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, AIDS, tệ nạn ma túy, mại dâm các huyện (thị xã, thành phố) và các cơ quan liên quan thực hiện đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm Giáo dục - Lao động Xã hội để tổ chức cai nghiện và xét đưa người sau cai nghiện vào Trung tâm Hướng nghiệp, dạy nghề và giải quyết việc làm.

- Phối hợp các địa phương thực hiện công tác cai nghiện tại cộng đồng cho người nghiện ma túy và tổ chức quản lý, giúp đỡ cho người sau cai nghiện phòng chống tái nghiện.

- Quản lý, kiểm tra hoạt động của các Trung tâm cai nghiện, hậu cai thuộc tỉnh.

- Phối hợp Sở Văn hoá - Thông tin trong việc cung cấp tài liệu, tư liệu để ngành VH-TT biên soạn tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai kịp thời các văn bản của Trung ương và địa phương liên quan đến công tác cai nghiện - phục hồi cho người nghiện ma túy. Đồng thời tổ chức tập huấn, nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác cai nghiện và quản lý sau cai.

- Định kỳ hàng tháng, quý, năm báo cáo kết quả thực hiện công tác cai nghiện - phục hồi với Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, AIDS, tệ nạn ma túy, mại dâm của tỉnh và Bộ Lao động thương binh và xã hội ( Cục phòng chống tệ nạn xã hội ).

### **2. Công an tỉnh:**

- Phối hợp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện công tác điều tra, thống kê người nghiện; Lập hồ sơ quản lý, tham mưu đề xuất đưa người nghiện vào cai nghiện tại cộng đồng, cai tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội.

- Tổ chức đào tạo, hướng dẫn nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ Trung tâm; Có phương án hỗ trợ kịp thời bảo vệ an ninh - trật tự cho các Trung tâm khi xảy ra sự cố.

- Chỉ đạo công an xã, phường, thị trấn đẩy mạnh công tác quản lý địa bàn, đồng thời phối hợp với các ban ngành, đoàn thể của địa phương quản lý, giúp đỡ, giáo dục người nghiện và sau cai nghiện tại cộng đồng.

### **3. Sở Văn hoá - Thông tin:**

- Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch tuyên truyền về cai nghiện - phục hồi và giải quyết các vấn đề xã hội sau cai từ tỉnh đến cơ sở.

- Chỉ đạo triển khai lồng ghép công tác tuyên truyền phòng chống ma tuý với cuộc vận động xây dựng Khu phố văn hoá, Gia đình văn hoá.

### **4. Sở Giáo dục và Đào tạo:**

- Tổ chức tuyên truyền trong học sinh, sinh viên tham gia phòng chống sử dụng các chất ma tuý.

- Kịp thời phát hiện các học sinh, sinh viên sử dụng các chất ma tuý và có kế hoạch phối hợp với các cơ quan chức năng đưa các em đi cai nghiện.

### **5. Sở Y tế:**

- Phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra việc sử dụng các bài thuốc, phác đồ điều trị cai nghiện - phục hồi cho người nghiện ma tuý quy định của Bộ Y tế.

- Tập huấn công tác điều trị cai nghiện cho cán bộ y tế các cơ sở cai nghiện ma tuý, trạm xá cơ sở tham gia công tác cai nghiện tại gia đình, cộng đồng.

- Xem xét việc hỗ trợ theo các chương trình, dự án cho cơ sở cai nghiện; xét nghiệm HIV/AIDS đối với người đang cai nghiện ma tuý và đảm bảo quản lý tốt các dịch bệnh truyền nhiễm tại cơ sở.

### **6. Sở Tài chính:**

- Cấp phát kinh phí và hướng dẫn kiểm tra giám sát việc sử dụng kinh phí cai nghiện và quản lý sau cai đối với các cơ quan có liên quan.

### **7. Sở Kế hoạch- đầu tư:**

- Xây dựng kế hoạch đầu tư ngân sách đảm bảo kinh phí cho hoạt động cai nghiện, hướng nghiệp dạy nghề và quản lý sau cai tại địa phương.

### **8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:**

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, AIDS. tệ nạn ma tuý, mại dâm huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo phối hợp điều tra thống kê tình hình người nghiện và sau cai nghiện của địa phương để có căn cứ xây dựng kế hoạch, tổ chức cai nghiện và quản lý, giúp đỡ người sau cai nghiện.

- Chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo thống kê và chế độ ghi chép ban đầu về công tác cai nghiện - phục hồi tại địa phương theo Quyết định 1160/QĐ/BLĐTBXH ngày 11/8/2004 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Chỉ đạo, kiểm tra các xã, phường, thị trấn trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01/2005/NQLT/BLĐTBXH-BCA-BVHTT-UBTUMTTQVN về xây dựng xã phường lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm.

- Cùng cố, hoàn thiện các Tổ công tác cai nghiện tại cộng đồng nhằm tham mưu, giúp chính quyền địa phương thực hiện công tác cai nghiện và quản lý người sau cai nghiện ma túy tại cộng đồng.

**9. Đề nghị Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam Tỉnh:** Chỉ đạo các tổ chức thành viên thực hiện cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, phối hợp thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01/2005/NQLT/BLĐTBXH-BCA-BVHTT-UBTUMTTQVN về xây dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm. Tuyên truyền vận động trong nhân dân nâng cao nhận thức và tích cực tham gia vào các hoạt động cai nghiện và quản lý sau cai tại cộng đồng.

## VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN :

Kinh phí thực hiện Chương trình cai nghiện - phục hồi cho người nghiện ma túy giai đoạn 2006 - 2010 của tỉnh được bố trí từ các nguồn sau:

1. Ngân sách Nhà nước.
2. Đóng góp của người nghiện và gia đình người nghiện
3. Tài trợ của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước.
4. Giao cho Sở Tài chính, Sở kế hoạch - đầu tư phối hợp với Sở Lao động-thương binh xã hội hàng năm có trách nhiệm thẩm định nhu cầu sử dụng kinh phí và có ý kiến đề xuất trình Ủy ban nhân dân Tỉnh theo quy định hiện hành.

Yêu cầu các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện, thường xuyên kiểm tra theo dõi, đôn đốc thực hiện chương trình; Chủ động xây dựng kế hoạch giai đoạn, từng năm để thực hiện chương trình một cách phù hợp, có hiệu quả.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



PHẠM QUANG KHẢI